

Số: 282/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 10 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 486/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Đình Đ, sinh năm 2003; số CCCD: 083303000542; Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long (xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre cũ).

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 2003; số CCCD: 083203002734; Địa chỉ: ấp L, xã P, tỉnh Vĩnh Long (xã L, huyện B, tỉnh Bến Tre cũ).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Đình Đ và anh Nguyễn Hữu T.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Đình Đ và anh Nguyễn Hữu T. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 32, ngày 13/12/2023 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã P, tỉnh Vĩnh Long) chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Chị Nguyễn Đình Đ có quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trọng K, sinh ngày 04/10/2024. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 01/01/2026.

Anh [Nguyễn Hữu T](#) có quyền thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí (hôn nhân + cấp dưỡng) sơ thẩm do hòa giải thành nên giảm 50%: 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), chị [Nguyễn Đình Đ](#) tự nguyện chịu và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009564 ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Án phí, chị [Đ](#) đã nộp xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 8;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- **UBND xã Phú Thuận;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Vũ